

TP. HCM, ngày .23. tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông
Công ty Cổ phần Thủy điện Đắc r'Tih**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty Cổ Phần Thủy điện Đắc r'Tih (sau đây viết tắt là Công ty). Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty (sau đây viết tắt là ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền các nội dung như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023:

- Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ: giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, điều lệ, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các quy định, quy chế quản trị của Công ty.
- Thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc về việc triển khai, thực hiện nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

II. Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 (Báo cáo riêng):

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	Tỉ lệ (%) thực hiện năm 2023 so với	
						KH năm 2023	TH năm 2022
A	Sản lượng điện	Tr kwh	645,3	698,12	803,174	108%	88%
B	Tổng doanh thu	Trđ	718,8	808,738	1,009,684	113%	80%
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Trđ		788,100	987,744		
2	Doanh thu hoạt động tài chính			17,958	7,812		
3	Thu nhập khác			2,678	14,128		

C	Tổng chi phí	Trđ	258,6	272,429	290,735	105%	94%
1	Giá vốn hàng bán			215,297	230,523		
2	Chi phí tài chính			43,500	38,691		
3	Chi phí bán hàng			-			
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp			13,431	21,190		
5	Chi phí khác			200	331		
D	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Trđ	460,2	536,308	718,949	117%	75%
E	Thuế thu nhập DN			29,862	36,967		
F	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		437,2	506,445	681,982	116%	74%
G	- Giá bán điện BQ (có thuế + phí)			1.120,7	1,230	%	91%
	- Giá bán điện BQ (ròng)			986,6			

2. Nhận xét, đánh giá:

a) Về tổng doanh thu:

Tổng doanh thu trong năm 2023 là 808,738 tỷ đồng, vượt 13% so với kế hoạch được giao, tuy nhiên mới chỉ đạt 80% so với tổng doanh thu thực hiện năm 2022. Nguyên nhân là do trong năm 2023 lưu lượng nước về ít, xuất hiện El Niño cũng như do hạ mực nước thấp để đảm bảo an toàn đập và giá bán điện bình quân thấp hơn so với năm 2022.

b) Về chỉ tiêu tổng chi phí:

Tổng chi phí thực hiện trong năm 2023 là 272,429 tỷ đồng bằng 94% so với chi phí thực hiện năm 2022. Nguyên nhân tổng chi phí giảm mạnh là do chi phí khấu hao và chi phí quản lý doanh nghiệp (chi phí dự phòng và chi phí khác bằng tiền) 2023 giảm nhiều so với năm 2022.

c) Về chỉ tiêu tổng lợi nhuận:

Tổng lợi nhuận trước thuế là 536,309 tỷ đồng, vượt 17% so với kế hoạch được giao, tuy nhiên mới chỉ đạt bằng 75% so với tổng lợi nhuận thực hiện năm 2022 nguyên nhân do doanh thu thực hiện năm 2023 thấp hơn 20% so với thực hiện năm 2022.

III. Đánh giá công tác quản lý, điều hành và thẩm định Báo cáo về hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong năm 2023:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc trong năm 2022:

a) Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):

- Trong năm 2023, HĐQT đã triển khai việc thực hiện nghị quyết số: 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng, quý theo đúng quy định của Điều lệ Công ty.

- Những vấn đề HĐQT thông qua trong cuộc họp đều được ban hành bằng các nghị quyết/quyết định.

- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, nghị quyết và quyết định của HĐQT về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc để đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời các vướng mắc, trở ngại trong sản xuất kinh doanh để cố gắng thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch đã được thông qua trong nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023.

b) Giám sát công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2023 Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết, quyết định của HĐQT, chủ động lập kế hoạch quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, nỗ lực phấn đấu thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

2. Giám sát thực hiện nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/06/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

a) Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty rất tốt, hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.

b) Về chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính trong năm 2023:

Thực hiện ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. HĐQT Công ty đã thực hiện đầy đủ các thủ tục và phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2023. Đơn vị Kiểm toán cũng đã thực hiện công tác Kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty đúng theo nội dung hợp đồng đã ký kết.

c) Về chi cổ tức trong năm 2023:

Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức của năm 2022 là 40% bằng tiền mặt và đã tạm ứng cổ tức 2023 là 30% bằng tiền mặt.

3. Đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc trong năm 2023:

Qua công tác kiểm tra, giám sát, Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2023 đã thực hiện rất tốt, đúng phạm vi trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo các Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023.

IV. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023

1. Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, Thuyết minh báo cáo tài chính đã được lập tại ngày 31/12/2023 cho Báo cáo riêng được Ban Tổng giám đốc Công ty phê duyệt.

2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2023

Báo cáo riêng

a) Số liệu Bảng cân đối kế toán:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Chỉ tiêu	Mã	Ngày 31/12/2023	Ngày 01/01/2023
A. Tài sản ngắn hạn	100	653,802	740,465
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	10,462	15,989
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	632,889	711,771
IV. Hàng tồn kho	140	8,902	11,463
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	1,549	1,242
B - Tài sản dài hạn	200	2,094,129	1,710,772
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		
II. Tài sản cố định	220	1,438,483	1,512,180
III. Bất động sản đầu tư	230		
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	4,393	4,393
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	617,455	183,791
VI. Tài sản dài hạn khác	260	33,788	10,408
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270	2,747,931	2,451,237
C. Nợ phải trả	300	900,154	544,762
I. Nợ ngắn hạn	310	493,624	328,396
II. Nợ dài hạn	330	406,530	216,366
D. Vốn chủ sở hữu	400	1,847,777	1,906,475
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440	2,747,931	2,451,237

Báo cáo Hợp nhất:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Mã	Ngày 31/12/2023	Ngày 01/01/2023
A. Tài sản ngắn hạn	100	707,023	772,639
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	31,142	19,794
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	9,300	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	659,487	743,890
IV. Hàng tồn kho	140	4,497	7,057
V. Tài sản ngắn hạn khác	150	2,598	1,898
B - Tài sản dài hạn	200	2,570,850	1,981,466
I. Các khoản phải thu dài hạn	210	3,672	3,661
II. Tài sản cố định	220	2,145,338	1,956,104
III. Bất động sản đầu tư	230		
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240	7,617	7,522
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250	318,893	
VI. Tài sản dài hạn khác	260	95,331	14,179
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270	3,277,873	2,754,104
C. Nợ phải trả	300	1,292,399	776,095
I. Nợ ngắn hạn	310	581,981	365,128
II. Nợ dài hạn	330	710,418	410,967
D. Vốn chủ sở hữu	400	1,985,474	1,978,011

TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440	3,277,873	2,754,106
----------------------------------	-----	-----------	-----------

Cơ cấu nguồn vốn		2023	2022	+/- (%)
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	39%	28%	+11%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	61%	72%	-11%
Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	lần	0,65	0,39	+0,26

3. Ý kiến của Ban kiểm soát về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023:

Sau khi xem xét, thẩm định, Ban kiểm soát hoàn toàn đồng ý với báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC về số liệu báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập tại ngày 31/12/2023 và đã được Ban Tổng giám đốc phê duyệt.

4. Kết luận:

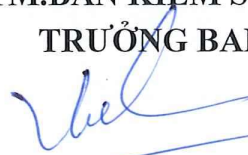
- Kết quả kinh doanh năm 2023 vượt kế hoạch và tăng trưởng rất tốt tuy nhiên thấp hơn so với năm 2022 vì những nguyên nhân khách quan.
- Tình hình tài chính được cải thiện tốt, bảo đảm cân đối giữa hiệu quả và mức độ an toàn cho vốn góp của cổ đông.
- Công tác quản trị được chú trọng quan tâm. HĐQT và Ban TGD thực hiện nghiêm túc và phù hợp các
- quy định của pháp luật và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Trong năm 2023 tại Công ty không phát sinh các vấn đề bất thường.

5. Kiến nghị:

- Phân loại, đánh giá các khoản công nợ phải thu có nguy cơ, khả năng không thu hồi được (do đã tồn đọng đã nhiều năm nay) để trích lập hoặc xóa bỏ theo quy định.
- Phối hợp kiểm tra, đối soát lại công tác tái định cư cùng với tỉnh/thành phố Đắk Nông để hoàn thành công tác tái định cư. BKS nhận định đây là công việc (đã tồn đọng rất lâu từ khi xây dựng nhà máy đến nay) rất phức tạp và tiềm ẩn nhiều rủi ro về pháp lý cũng như kinh phí đầu tư.
- Máy móc thiết bị đã đưa vào vận hành rất lâu nên cần tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng để nhà máy vận hành được liên tục nâng cao sản lượng, hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

Trân trọng.

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Võ Thái

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu BKS;

